

Giải phương trình (1): $\sqrt{2x+7} = x+2 \Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -2 \\ 2x+7 = (x+2)^2 \end{cases}$

$$\Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -2 \\ x^2 + 2x - 3 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x \geq -2 \\ x = 1 \Leftrightarrow x = 1. \\ x = -3 \end{cases}$$

Vậy phương trình đã cho có hai nghiệm $x = 1, x = 2$ nên tổng hai nghiệm của phương trình là $1 + 2 = 3$.

HÌNH HỌC

Câu 12. Cho đoạn thẳng AB và O là trung điểm của AB. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\overrightarrow{AB} = 2\overrightarrow{OA}$. B. $\overrightarrow{AB} = 2\overrightarrow{OB}$.
C. $\overrightarrow{AB} = -2\overrightarrow{OB}$ D. $\overrightarrow{AO} = 2\overrightarrow{AB}$.

Câu 13. Cho tam giác ABC và M là trung điểm của BC, G là trọng tâm của tam giác. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\overrightarrow{AM} = -3\overrightarrow{GM}$. B. $\overrightarrow{AM} = \frac{3}{2}\overrightarrow{GM}$.
C. $\overrightarrow{AM} = \frac{-3}{2}\overrightarrow{GM}$. D. $\overrightarrow{AM} = 3\overrightarrow{GM}$.

Câu 14. Cho $\vec{a} \neq \vec{0}$. Khẳng định nào sau đây là sai?

- A. \vec{a} và $4\vec{a}$ cùng phương. B. \vec{a} và $-4\vec{a}$ cùng phương.
C. \vec{a} và $4\vec{a}$ không cùng hướng. D. \vec{a} và $-4\vec{a}$ ngược hướng.

Câu 15. Cho đoạn thẳng AB và điểm C nằm giữa hai điểm A, B. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\overrightarrow{AC} = \frac{AC}{AB}\overrightarrow{AB}$ B. $\overrightarrow{AC} = -\frac{AC}{AB}\overrightarrow{AB}$
C. $\overrightarrow{AC} = \frac{AB}{AC}\overrightarrow{AB}$. D. $\overrightarrow{AC} = -\frac{AB}{AC}\overrightarrow{AB}$.

Câu 16. Cho đoạn thẳng BC và điểm A nằm giữa hai điểm B, C. Khẳng định nào sau đây là đúng?

- A. $\overrightarrow{AC} = \frac{AC}{AB}\overrightarrow{AB}$ B. $\overrightarrow{AC} = -\frac{AC}{AB}\overrightarrow{AB}$
C. $\overrightarrow{AC} = \frac{AB}{AC}\overrightarrow{AB}$. D. $\overrightarrow{AC} = -\frac{AB}{AC}\overrightarrow{AB}$.